ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN THÁP MƯỜI	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 7196/BC-UBND	*Tháp Mười, ngày 17 tháng 10 năm 2023*

BÁO CÁO
Kết quả thực hiện công tác xã hội hóa đầu tư nước sạch nông thôn giai đoạn 2021 – 2023

Kính gửi: Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Tháp

Thực hiện Công văn số 431/HĐND-VHXH ngày 04/10/2023 của Hội đồng nhân dân Tỉnh về việc khảo sát kết quả thực hiện công tác xã hội hóa đầu tư nước sạch nông thôn.

Ủy ban nhân dân huyện Tháp Mười báo cáo kết quả thực hiện công tác xã hội hóa đầu tư nước sạch nông thôn, giai đoạn 2021 - 2023, cụ thể như sau:

1. Công tác triển khai thực hiện

- Thực hiện Nghị quyết số 372/2020/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2020 của HĐND Tỉnh về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Đồng Tháp 05 năm (2021-2025); Kế hoạch số 198/KH-UBND ngày 28/6/2021 của Ủy ban nhân dân Tỉnh về ban hành kế hoạch cấp nước giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp; Kế hoạch số 09/KH-UBND ngày 11/ 01/2022 của Ủy ban nhân dân Tỉnh về thực hiện chỉ tiêu nước sạch nông thôn theo Nghị quyết phát triển kinh tế-xã hội giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp; Kế hoạch số 132/KH-UBND ngày 21/4/2022 của Uỷ ban nhân dân Tỉnh về thực hiện Chiến lược quốc gia về cấp nước sạch và vệ sinh nông thôn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.

- Huyện Tháp Mười đã ban hành các văn bản: Nghị quyết số 07/2020/NQ-HĐND ngày 16/12/2020 của Hội đồng nhân dân huyện về phát triển kinh tế-xã hội huyện Tháp Mười 05 năm (2021-2025); Kế hoạch số 3237/KH-UBND ngày 22/6/2021 của Ủy ban nhân dân huyện về phát triển nước sạch trên địa bàn huyện Tháp Mười giai đoạn 2021-2025; Công văn số 90/VP.UBND-NN ngày 14/01/2022 của Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện về việc triển khai thực hiện Kế hoạch số 09/KH-UBND ngày 11/01/2022 của Ủy ban nhân dân Tỉnh; Công văn số 4293/UBND-NN ngày 16/06/2023 của Ủy ban nhân dân huyện về việc triển khai thực hiện Chiến lược quốc gia về cấp nước sạch và vệ sinh nông thôn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045, triển khai đến các ban ngành huyện, các địa phương, đơn vị cấp nước trên địa bàn và có phân công nhiệm vụ cụ thể để triển khai thực hiện.

2. Kết quả thực hiện công tác xã hội hóa đầu tư nước sạch nông thôn

- Tổng số trạm cấp nước đang hoạt động 89 trạm. Trong đó, có 25[(1)] trạm cấp nước đã được chuyển sang nguồn nước mặt, còn lại 64 trạm cấp nước đang sử dụng nước ngầm và sẽ chuyển giao sang nguồn nước mặt theo lộ trình các trạm cấp nước đã ký cam kết thực hiện chuyển giao theo kế hoạch đề ra.

- Tổng số hộ dân sử dụng nước từ các công trình cấp nước tập trung và nhỏ lẻ là 35.628 hộ dân. Trong đó, 34.004 hộ dân sử dụng nguồn công trình tập trung (nước ngầm, nước mặt) và 1.624 hộ dân chưa có mạng lưới đường ống cấp nước phải sử dụng nguồn nước từ lắng lộc, giếng khoan nhỏ lẻ; còn 03 trạm cấp nước ngầm kết quả kiểm nghiệm 06 tháng đầu năm 2023 chưa đạt theo chuẩn Bộ Y tế (với 1.588 hộ dân). Nguyên nhân, do thời điểm lấy mẫu nước kiểm nghiệm nắng nóng mực nước thủy cấp vực (thấp) nên nồng độ vi sinh và kim loại ở 03 trạm vượt ngưỡng quy định.

(Kèm theo phụ lục số liệu đầu tư vốn nhà nước và vốn tư nhân, dự kiến thời gian hoàn thành lộ trình chuyển đổi)

** Công tác đầu tư phát triển hệ thống hạ tầng. Theo kế hoạch số 198/KH-UBND ngày 28/6/2021 của UBND Tỉnh, huyện Tháp Mười được phân 07 vùng cấp nước cụ thể như sau:*

- Vùng 1: Cấp nước cho xã Trường Xuân, một phần của xã Mỹ Hòa, một phần của xã Hưng Thạnh và một phần xã Thạnh Lợi, Công ty Cổ phần Cấp nước và Môi trường Đô thị Đồng Tháp làm chủ đầu tư.

Công suất thiết kế 7.500 m^3/ngày/đêm, số hộ phục vụ 3.091 hộ và chia 03 giai đoạn thực hiện: Giai đoạn 1 (2022 - 2025), công suất 2.500m^3/ngày/đêm; giai đoạn 2 (2026-2030), công suất 2.500m^3/ngày/đêm; giai đoạn 3 (sau năm 2030); công suất 2.500 m^3/ngày/đêm. Tiến độ đang trong quá trình đấu thầu phần đất xây dựng nhà máy. Dự kiến giai đoạn 1 khởi công quí I/2024, hoàn thành quí IV/2024; quí II/2026- quí III/2026 triển khai giai đoạn 2 và hoàn thành và đưa vào sử dụng quí IV 2026; quí II/2030 triển thi công giai đoạn 3, hoàn quí IV/2030.

- Vùng 2: Cấp nước cho xã Thanh Mỹ, Doanh Nghiệp tư nhân Hồng Phúc Tháp Mười làm chủ đầu tư. Công suất thiết kế 2.400 m^3/ngày/đêm số hộ phục vụ 2.492 hộ. Tiến độ thực hiện đã hoàn thành đang hoạt động cấp nước cho khoảng 1.500 hộ dân trên địa bàn xã, còn lại 03 trạm cấp nước ngầm đang thỏa thuận mua lại với số hộ dân khoảng 1.000 hộ, Ước cuối năm 2023 hòa mạng chuyển giao sang nguồn nước mặt toàn bộ xã Thanh Mỹ.

[(1)] Công ty Cổ phần Cấp nước và Môi trường Đô thị Đồng Tháp 14 trạm, Cty TNTH MTV Đồng Bằng 02 trạm, Công ty TNHH xây dựng và Cấp nước Hoàng Long Ngọc 04 trạm, DNTN Hồng Phúc Tháp Mười 04 trạm, DNTN Lê Bổ 01 trạm.

- Vùng 3: Cấp nước cho xã Phú Điền, một phần xã Thanh Mỹ, một phần xã Mỹ An, Công ty TNHH xây dựng và Cấp nước Hoàng Long Ngọc làm chủ đầu tư. Công suất thiết kế 3.000 m^3/ngày/đêm, số hộ phục vụ 4.196 hộ. Tiến độ thực hiện đã hoàn thành nhà máy xử lý nước đang trong quá trình chuyển giao sang nguồn nước mặt, dự kiến cuối năm 2023 hoàn thành việc chuyển giao sang nguồn nước mặt.

- Vùng 4: Cấp nước cho thị trấn Mỹ An, một phần xã Mỹ An, xã Mỹ Đông, xã Láng Biển, một phần xã Mỹ Quí, Công ty Cổ phần Cấp nước và Môi trường Đô thị Đồng Tháp làm chủ đầu tư. Công suất thiết kế 5.000m^3/ngày/đêm, số hộ phục vụ 13.477 hộ. Theo kế hoạch đến 30/06/2024 hòa mạng phủ hoàn thành vùng 4.

- Vùng 5: Cấp nước cho xã Đốc Binh Kiều và một phần xã Mỹ An, Công ty TNHH Cấp Nước Châu Hân Phát làm chủ đầu tư. Công suất thiết kế 3.000 m^3/ngày/đêm, số hộ phục vụ 2.667 hộ. Tiến độ thực hiện đã hoàn thành nhà máy xử lý nước, nhà đầu tư đang thi công đường ống cấp chính. Dự kiến đến tháng 12/2023, hòa mạng chuyển sang nguồn nước mặt phủ vùng 5.

- Vùng 6: Cấp nước cho xã Tân Kiều và một phần xã Mỹ Hòa, Trung tâm Dịch vụ Nông nghiệp, Quản lý khai thác công trình thủy lợi và nước sạch nông thôn Tỉnh. Công suất thiết kế 5.000 m^3/ngày/đêm, số hộ phục vụ 3.174 hộ.

- Vùng 7: Cấp nước cho xã Hưng Thạnh, xã Thạnh Lợi và một phần xã Trường Xuân. Do Trung tâm Dịch vụ Nông nghiệp, Quản lý khai thác công trình thủy lợi và nước sạch nông thôn tỉnh. Công suất thiết kế 5.000 m^3/ngày/đêm, số hộ phục vụ 4.123 hộ.

Tiến độ thực hiện 02 dự án nhà máy cấp nước mặt vùng 6 và vùng 7 đang trong quá trình đấu thầu xây dựng. Dự kiến khởi công quí II/2024 hoàn thành quí IV/2024.

**** Công tác quản lý vận hành, khai thác công trình hạ tầng kỹ thuật cấp nước:*** Nhìn chung, công tác vận hành khai thác công trình hạ tầng kỹ thuật cấp nước đều đạt theo qui trình, không để thất thoát nước và luôn cung cấp đủ, đảm bảo chất lượng nước cho người dân sử dụng.

**** Kết quả thực hiện công tác xã hội hóa đầu tư nước sạch nông thôn trong thời gian qua, gắn với việc thực hiện chỉ tiêu hộ dân cư nông thôn sử dụng nước sạch (Nghị quyết số 372/2020/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2020 của HĐND Tỉnh về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Đồng Tháp 05 năm 2021 - 2025)***

- Tỷ lệ hộ dân cư thành thị sử dụng nước sạch theo chuẩn của Bộ Y tế, tỷ lệ 100%, đạt theo chỉ tiêu Nghị quyết đề ra.

- Đến nay, Tổng số hộ dân sử dụng nước từ các công trình cấp nước tập trung và nhỏ lẻ là 35.628 hộ dân, trong đó số hộ dân sử dụng nước sạch theo chuẩn theo Bộ Y tế từ công trình cấp nước tập trung là 32.416 hộ, đạt

90,98%/94% *(theo chỉ tiêu Nghị quyết năm 2023)*, ước đến năm 2025 đạt theo chỉ tiêu Nghị quyết đề ra 98%.

(Phụ lục 2 kèm theo)

**** Công tác phối hợp giữa huyện với các sở, ngành Tỉnh trong quy hoạch, đầu tư, quản lý vận hành công trình cấp nước sạch nông thôn:*** Huyện chủ động phối hợp liên hệ sở, ngành Tỉnh để được hướng dẫn cụ thể trong triển khai thực hiện các nhiệm vụ liên quan lĩnh vực nước sạch nông thôn; sở, ngành Tỉnh phối hợp, nhiệt tình hướng dẫn, tạo điều kiện để huyện triển khai có hiệu quả các văn bản chỉ đạo thực hiện của Tỉnh về nước sạch nông thôn.

3. Đánh giá những khó khăn, hạn chế và nguyên nhân trong quá trình triển khai thực hiện công tác xã hội hoá đầu tư nước sạch nông thôn

- Hiện nay, huyện còn 03 (vùng 1, vùng 6 và vùng 7) chưa có nhà máy nước mặt, đã có nhà đầu tư nhưng đang trong quá trình đấu thầu phần đất xây dựng nhà máy; đã có kế hoạch được duyệt. Khả năng đến ngày 31/12/2023 cả 03 vùng này sẽ không kịp tiến độ theo lộ trình chuyển đổi từ nước ngầm sang nước mặt theo Kế hoạch số 198/KH-UBND của Ủy ban nhân dân Tỉnh.

- Các thủ tục xin cấp phép (thuê đất, xây dựng, khai thác) của các Nhà máy cấp nước mặt, nhiều giai đoạn, mất nhiều thời gian nên phần nào ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện công trình chuyển đổi từ nước ngầm sang nước mặt của các chủ đầu tư nước mặt trên địa bàn.

- Một số tuyến dân cư thưa như các xã Trường Xuân, Hưng Thạnh, Thạnh Lợi, Tân kiều chưa được cấp nước sạch để sử dụng do kinh phí đầu tư lớn chưa có nguồn kinh phí đầu tư đường ống cấp nước đến cho người dân sử dụng.

- Tiến độ thực hiện ký kết thỏa thuận chuyển giao giữa các trạm cấp nước ngầm sang nước mặt còn chậm. Nguyên nhân, chưa thỏa thuận được giá bán giữa nhà đầu tư cũ với nhà đầu tư mới.

- Các trạm cấp nước chưa thống nhất giá trị số tiền khấu hao yêu cầu các ngành chuyên môn xác định lại giá trị khấu hao.

- Một số trạm cấp nước đã bán qua nhiều giai đoạn dẫn đến việc thu hồi giá trị khấu hao còn lại gặp khó khăn.

- Một số trạm cấp nước tư nhân hiện nay bị xuống cấp không thường xuyên duy tu bảo dưỡng nên việc xác định giá trị khấu hao bằng không.

4. Đề xuất, kiến nghị

Kiến nghị Đoàn khảo sát Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, kiến nghị Ủy ban nhân dân Tỉnh xem xét, hỗ trợ huyện:

- Hỗ trợ kinh phí trám lấp các giếng ngầm (đúng theo tiêu chuẩn kỹ thuật) sau khi chuyển đổi từ nước ngầm sang nước mặt theo lộ trình chuyển đổi đối với 89 giếng ngầm. Hiện nay, đã có 25 giếng ngầm đã chuyển sang nước mặt.

- Xem xét, có chính sách hỗ trợ đối với các nhà đầu tư nước sạch nông thôn vì chi phí đầu tư hệ thống đường ống nhiều hơn, giá bán thấp hơn nước đô thị trong khi chất lượng nước đều theo quy chuẩn QCĐP 01:2023/ĐT; đồng thời, quy định giá nước chung từ đồng hồ tổng của đơn vị cấp nước mặt bán cho các trạm cấp nước ngầm (Kể cả Công ty Cổ phần Cấp nước và Môi trường Đô thị Đồng Tháp).

- Hiên nay, các nhà đầu tư nước ngầm trên địa bàn đang gặp khó khăn về vốn do phải đầu tư hệ thống xử lý nước mặt và đường ống mới để chuyển đổi sang nước mặt, từ đó huyện gặp khó khăn trong thu hồi vốn ngân sách nhà nước theo Thông tư số 54/2013/TT-BTC ngày 04/5/2013 của Bộ Tài chính đối với tài sản kết cấu hạ tầng các trạm cấp nước được Tỉnh chuyển giao[2] để hoàn trả ngân sách theo quy định. Mặt khác, khi chuyển sang nước mặt phần đài nước và giếng khoan (do nhà nước hỗ trợ) các nhà đầu tư nước ngầm không còn sử dụng nữa. Đề nghị Tỉnh có chính sách hỗ trợ đối với phần giá trị khấu hao tài sản còn lại đối với các trạm cấp nước đã chuyển giao cho các đơn vị trên địa bàn theo Quyết định số 1023/ QĐ-UBND-HC ngày 20/10/2014, Quyết định số 1106/QĐ-UBND-HC ngày 26/10/2025, Quyết định số 439/ QĐ-UBND-HC ngày 14/4/2016.

5. Cung cấp thông tin 02 dự án đầu tư xã hội hóa cung cấp nước sạch trên địa bàn

5.1. Dự án: Trạm cấp nước trung tâm xã Láng Biển, do ông Nguyễn Văn Giám làm chủ đầu tư

- Địa điểm: Xã Láng Biển, huyện Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp.

- Diện tích sử dụng đất: 64 m^2 (đất công do Nhà nước quản lý).

- Quy mô dự án: Công suất thiết kế 180 m^3/ngày/đêm, số hộ phục vụ 570 hộ.

- Các hạng mục công trình: Trạm bơm, đài nước, mạng lưới đường ống.

5.2. Dự án: Trạm cấp nước Khóm 2 thị trấn Mỹ An, do Cty TNHH cấp nước Công khôi làm chủ đầu tư

- Địa điểm: Khóm 2 thị trấn Mỹ An, huyện Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp.

- Diện tích sử dụng đất: 80m^2 (đất của tư nhân)

- Quy mô dự án: Công suất cấp nước 190m^3/ngày/đêm, số hộ phục vụ 700 hộ.

- Các hạng mục đầu tư: Giếng khoan, Đài nước, máy bơm, mạng lưới đường ống.

(Báo cáo này thay thế Báo cáo số 7050/BC-UBND ngày 10/10/2023 của Ủy ban nhân dân huyện Tháp Mười về Báo cáo kết quả thực hiện công tác xã hội hóa đầu tư nước sạch nông thôn giai đoạn 2021-2023)

---

[2] Giao cho Trung tâm Nước sạch và Vệ sinh Môi trường nông thôn tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp xã, Doanh nghiệp quản lý, khai thác: Theo Quyết định số 1023/ QĐ-UBND-HC ngày 20/10/2014, Quyết định số 1106/QĐ-UBND-HC ngày 26/10/2025, Quyết định số 439/ QĐ-UBND-HC ngày 14/4/2016.

Trên đây là Báo cáo kết quả thực hiện công tác xã hội hóa đầu tư nước sạch nông thôn giai đoạn 2021-2023 của Ủy ban nhân dân huyện Tháp Mười./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- TT/HU, TT/HĐND huyện;
- CT, các PCT/UBND huyện;
- Phòng NN và PTNT huyện;
- Phòng KT và HT huyện;
- Phòng TC-KH huyện;
- Phòng TN và MT huyện;
- Phòng Y tế huyện;
- Trung tâm Y tế huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT, NC (Lan).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Đinh Công Phủ